

*Bản án số: 48/2019/HS-ST*

*Ngày: 10/7/2019*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LỘC**

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Minh Yến

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phạm Ngọc Tuấn và bà Bùi Thị Thúy.

*Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Huệ - là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc tham gia phiên tòa:* Ông Phạm Sỹ Phụng - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương, mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 49/2019/HSST ngày 18 tháng 6 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2019/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

**Phạm Văn H**, sinh năm 1974, tại thành phố H, tỉnh Hải Dương.

Nơi cư trú: Số A, đường L, phường L, thành phố H, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông: Phạm Văn T và bà: Tăng Thị L; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Chưa; tiền án: Có 02 tiền án chưa được xóa án tích. Ngày 24/7/2001 H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tại Bản án số 08/HSST ngày 30/01/2002 của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xử phạt H 07 năm 06 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 23/9/2008, H chấp hành xong hình phạt tù. Ngày 06/9/2013 H chấp hành xong hình phạt bổ sung. Chưa được xóa án tích.

- Ngày 02/12/2009, Phạm Văn H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Bản án số 68/HSST ngày 27/4/2010 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xử phạt H 07 năm 06 tháng về tội: Mua bán trái phép chất ma túy. Ngày 02/12/2016, H chấp hành hình phạt tù. Chưa được xóa án tích.

Nhân thân:

- Bản án số 25/HSST ngày 28/5/1991 của Tòa án nhân dân thị xã Hải Dương xử phạt H 21 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng

về tội Trộm cắp tài sản (*Bản án này, H thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản. Quá trình điều tra không định giá giá trị số tài sản H đã chiếm đoạt*). Tổng hợp với Bản án số 18/HSST ngày 24/02/1993 của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xử phạt H 41 tháng tù giam về tội Vi phạm các quy định về an toàn giao thông vận tải. Buộc H phải chấp hành chung của hai bản án là 63 tháng tù giam. Ngày 08/4/1998, H chấp hành xong bản án, đã được xóa án tích.

- Bản án số 155/HSST ngày 12/12/1998 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xử phạt Phạm Văn H 24 tháng tù giam về tội Đánh bạc (*Số tiền các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc là 55.500 đồng*). Đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/3/2019 đến ngày 23/3/2019 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Kim Chi- Công an tỉnh Hải Dương cho đến nay (có mặt).

- *Người bị hại:* Ông Hồ Văn H, sinh năm 1954; địa chỉ: Thôn T, xã G, huyện G, tỉnh Hải Dương (vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người làm chứng: Ông Tăng Văn K, sinh năm 1962; địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện T, tỉnh Hải Dương.

- Chị Vũ Thị H. sinh năm 1979; địa chỉ: Thôn P, xã V, huyện B, tỉnh Hải Dương.

- Bà Đỗ Thị N, sinh năm 1968; địa chỉ: Thôn T, xã G, huyện G, tỉnh Hải Dương.

- Ông Dương Quang H, sinh năm 1968: địa chỉ: Thôn Văn M, xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương.

Tất cả người làm chứng vắng mặt không có lý do.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 07 giờ ngày 02/3/2019, ông Hồ Văn H, sinh năm 1954, ở thôn T, xã G, huyện G, tỉnh Hải Dương điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Boscity, BKS 34AA- 077.56 đến quán nhà ông Tăng Văn K, sinh năm 1962, ở cùng thôn để ăn sáng. Khoảng 07 giờ cùng ngày, Phạm Văn H điều khiển chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại Mio, BKS 29U3- 6280 chở chị Vũ Thị H, sinh năm 1979, ở thôn P, xã V, huyện B, tỉnh Hải Dương đến quán nhà ông K ăn sáng. Tại đây, giữa chị H và H xảy ra mâu thuẫn nên H bỏ đi ra ngoài đường đứng ở khu vực trước cửa quán, lúc này H quan sát thấy chiếc xe mô tô BKS 34AA- 077.56 của ông K đang dựng ở vỉa hè, đầu xe quay về quán, đuôi xe quay ra đường quốc lộ 37 nên H nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe mô tô trên để bán lấy tiền tiêu xài. H tiến lại gần chiếc xe, lấy 01 chiếc vạm phá khóa mang theo bằng kim loại, dài khoảng 15cm, một đầu dẹt phá khóa

ổ điện chiếc xe mô tô 34AA- 077.56, làm đèn bật sáng. Sau khi chiếm đoạt được chiếc xe mô tô trên, H điều khiển xe mô tô đi về khu vực huyện K, tỉnh Hải Dương. H bán chiếc xe cho ông Dương Quang H, sinh năm 1968, ở thôn V, xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương. Do không biết chiếc xe mô tô trên là tài sản do H phạm tội mà có nên ông H đã mua với số tiền 2.000.000 đồng. Số tiền này, H đã tiêu xài hết cá nhân.

Ngày 14/3/2019, khi H đang điều khiển xe mô tô BKS 29U3- 6280 đi trên địa bàn huyện Gia Lộc thì bị phát hiện, thu giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, màu đỏ BKS 29U3- 6280; 01 đăng ký xe mô tô BKS 29U3- 6280; 01 giấy bán xe đề ngày 18/02/2019 của Phạm Văn H về việc mua chiếc xe BKS 29U3- 6280 và 01 cán tô vít bằng nhựa màu xanh, hình lục giác, đầu tô vít có gắn thanh kim loại hình lục giác.

Ngày 16/3/2019, ông Dương Quang H đã tự giác giao nộp cho Cơ quan CSĐT- Công an huyện Gia Lộc 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Boscity, màu sơn nâu. Số máy MBL58H500131; Số khung B5UMH1000131, xe đeo BKS 34AA- 077.56.

Tại Kết luận định giá tài sản số 830/KLĐG- HĐ ngày 15/3/2019 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự kết luận: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Boscity , màu sơn nâu. Số máy MBL58H500131; Số khung B5UMH1000131, xe đeo BKS 34AA- 077.56. Dung tích 49cm<sup>3</sup>, loại vành thường, lan hoa, phanh cơ, nguồn gốc: Sản xuất, lắp ráp tại Việt Nam, xe đăng ký lần đầu ngày 03/01/2018. Xe cũ đã qua sử dụng trị giá 5.000.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương truy tố về hành vi phạm tội đối với bị cáo. Bị cáo khai nhận vào ngày 02/3/2019 đã có hành vi lén lút chiếm đoạt chiếc xe mô tô BKS 34AA- 077.56 của ông Hồ Văn H đem bán lấy tiền tiêu xài. Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình và đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Cáo trạng số 49/CT-VKS ngày 14/6/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Phạm Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm như đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm h, s khoản 1,2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Văn H từ 24 tháng đến 27 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 14/3/2019. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Phạm Văn H phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa vắng mặt người bị hại ông Hồ Văn H, trong quá trình điều tra và trong đơn đề nghị xét xử vắng mặt, ông H xác định đã nhận lại tài sản chiếc xe mô tô BKS 34AA- 077.56 do bị cáo H chiếm đoạt, chiếc xe không bị hư hỏng thiệt hại gì nên ông không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo, ông H đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H.

Đối với số tiền 2.000.000đồng ông Dương Quang H đã bỏ ra mua chiếc xe mô tô BKS 34AA- 077.56, ông H không yêu cầu bị cáo trả lại mà cho bị cáo H số tiền này nên không đặt ra giải quyết.

Bị cáo nói lời nói sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Gia Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, HĐXX có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 07 giờ ngày 02/3/2019, tại quán bán hàng ăn sáng của gia đình ông Tăng Văn K ở thôn T, xã G, huyện G, tỉnh Hải Dương. Bị cáo Phạm Văn H đã có hành vi lén lút dùng 01 vạm phá khóa bằng kim loại, phá ổ khóa điện rồi chiếm đoạt chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Boscity BKS 34AA- 077.56 trị giá 5.000.000đồng của ông Hồ Văn H đem bán lấy tiền tiêu xài.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Tài sản bị cáo chiếm đoạt trị giá 5.000.000đồng nên hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “ Trộm cắp tài sản” . Do bị cáo đã tái phạm chưa được xóa án tích lại thực hiện hành vi do lỗi cố ý nên hành vi phạm tội lần này của bị cáo được xác định là tái phạm nguy hiểm với tính chất định khung quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó Quyết định

truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc và luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn làm mất trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân trong việc quản lý tài sản. Vì vậy, việc xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự là cần thiết nhằm giáo dục và cải tạo bị cáo trở thành người tốt, có ích cho gia đình và xã hội đồng thời là bài học phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Tài sản bị cáo chiếm đoạt trị giá 5.000.000đồng được xác định là gây thiệt hại không lớn. Người bị hại ông Hồ Văn H có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm h, s, khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của pháp luật.

[5] Căn cứ quy định của bộ luật hình sự, cân nhắc các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo HĐXX thấy: Bị cáo là người cáo còn có nhân thân xấu đã nhiều lần bị kết án về các loại tội phạm khác nhau nhưng bị cáo cũng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân nay lại tiếp tục phạm tội thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Ngoài hành vi phạm tội lần này, trong quá trình điều tra H còn khai nhận với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Lộc, vào ngày 08/3/2019 H còn thực hiện hành vi trộm cắp tài sản 01 chiếc xe máy BKS 89L1. 129.77 của ông Trương Vũ T ở phường T, thành phố H. Công an huyện Gia Lộc đã xác minh và chuyển hồ sơ cùng vật chứng của vụ trộm cắp tài sản này đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Dương để giải quyết theo thẩm quyền. Do vậy cần phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội, buộc bị cáo cách ly xã hội một thời gian có vậy mới đủ tác dụng giáo dục đối với bị cáo trở thành người tốt có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp với khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Lời khai của ông Hồ Văn H trong quá trình điều tra cũng như trong đơn đề nghị xét xử vắng mặt, ông H xác định đã nhận lại tài sản chiếc xe mô tô BKS 34AA- 077.56, xe không bị hư hỏng thiệt hại nên ông không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo nên HĐXX không đặt ra giải quyết. Đối với số tiền 2.000.000đồng của ông Dương Quang H trả

cho bị cáo H khi mua xe, bị cáo đã sử dụng chi tiêu cá nhân hết số tiền này. Chiếc xe mô tô BKS 34AA- 077.56 ông H đã giao nộp cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Lộc để trả lại cho ông H. Ông H không yêu cầu bị cáo H trả lại số tiền đã bỏ ra mua xe mà cho bị cáo H số tiền này nên HĐXX không đặt ra giải quyết.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 chiếc vạm phá khóa bằng kim loại bị cáo H sử dụng phá khóa ổ điện chiếc xe mô tô BKS 34AA- 077.56. Quá trình điều tra H khai đã bị rơi mất không xác định được vị trí đánh rơi nên không có căn cứ để truy tìm, do vậy HĐXX không có căn cứ để giải quyết.

Trong quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Lộc đã quản lý chiếc xe mô tô BKS 34AA- 077.56 do ông Dương Quang H giao nộp, ngày 06/4/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Lộc đã trả lại cho chủ sở hữu ông Hồ Văn H, việc xử lý vật chứng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Lộc là có căn cứ phù hợp quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Lộc quản lý 01 chiếc xe mô tô BKS 29U3- 6280, giấy tờ xe và 01 cán tô vít bằng nhựa màu xanh. Quá trình điều tra đã xác định bị cáo H không sử dụng số tài sản trên vào việc phạm tội nên không có căn cứ để truy thu, H đã làm giấy ủy quyền cho chị Vũ Thị H là bạn gái của H nhận lại số tài sản trên. Ngày 21/5/2019, Cơ quan CSĐT- Công an huyện Gia Lộc đã trả lại tài sản của H cho chị Vũ Thị H là phù hợp pháp luật.

Ngoài ra, ngày 14/3/2019 ông Tăng Văn K ở T, G, G, Hải Dương đã tự nguyện giao nộp 01 USB nhãn hiệu Kingstown 8GB màu đỏ bạc, nội dung trong tệp tin USB có ghi lại được hình ảnh Phạm Văn H thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, Cơ quan CSĐT- Công an huyện Gia Lộc đã ra Quyết định trưng cầu giám định. Tại Kết luận giám định số 2127/C09- P6 ngày 15/5/2019 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: Không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung trong hai tệp tin Video gửi giám định, đồng thời hoàn trả lại đối tượng giám định được đóng dấu niêm phong. Xét thấy chiếc USB này ông K sử dụng để ghi lại hình ảnh thông tin trong quá trình kinh doanh hoạt động tại quán bán hàng ăn sáng của gia đình ông K, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại chiếc USB này cho ông Tăng Văn K, tuy nhiên do ông K không có nhu cầu lấy lại chiếc USB nên để làm tài liệu lưu trong hồ sơ vụ án.

[9] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Các vấn đề khác: Trong vụ án này còn có ông Dương Quang H đã mua chiếc xe mô tô BKS 34AA- 077.56 do H bán. Trong quá trình điều tra xác định ông H không biết đây là tài sản do H trộm cắp mà có nên không có căn cứ để xử lý đối với ông Huệ là phù hợp. Đối với chị Vũ Thị H quá trình điều tra xác định chị H không bàn bạc, không biết H ra ngoài quán rồi lén lút

chiếm đoạt chiếc xe mô tô BKS 34AA- 077.56 của ông H nên không có căn cứ để xử lý đối với chị H là phù hợp.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 136; Điều 331; 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015. Điều 26 Luật thi hành án dân sự.

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Phạm Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

**2. Về hình phạt:** Xử phạt bị cáo Phạm Văn H 27 (*Hai mươi bảy*) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 14/3/2019.

**3. Về án phí:** Bị cáo Phạm Văn H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam Kim Chi, Công an tỉnh Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Gia Lộc;
- Cơ quan điều tra - Công an huyện Gia Lộc;
- Phòng quản lý nghiệp vụ CA huyện Gia Lộc;
- Cơ quan THA hình sự - Công an huyện Gia Lộc;
- Chi cục THA dân sự huyện Gia Lộc;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Đỗ Thị Minh Yến**